

# LỤC TỈNH TÂN VẠN

Mỗi Tuần Đẳng Báo

Ngày Thứ Năm

QUÁN NHỰT TRINH  
Boulevard Norodom N° 7

## 聞新省陸

IMR. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ NĂM

JEUDI 10 AOUT 1911

SỐ 184

NGÀY 16 THÁNG 6 NHUẬN, NĂM TÂN-HỢI

### MỤC LỤC

- 1 — Đại luận, nói về tâm tư.
- 2 — Nam-kỳ thời sự.
- 3 — Công văn lược lục.
- 4 — Nam-kỳ nông vụ.
- 5 — Quốc âm dân giải.
- 6 — Ngoại sử truyện.
- 7 — Tập vụ.
- 8 — Thái.
- 9 — Nhân đàm.
- 10 — Thi phổ.
- 11 — Thơ tin vãng lai.
- 12 — Gia truyền tập.
- 13 — Hoàng việt địa dư chi.

**GIÁ BÁN NHỰT TRINH:**  
 Mua vào 20 tháng 5\$00  
 6 5\$00  
 Mua chửa 12 tháng 8\$00  
 6 5\$00  
 Không bán 8 tháng 5\$00

GIÁ BÁN LẺ TỪ SỐ 0\$10

Nhuận

Ấi muốn  
 Mua nhựt trính thì gọi  
 thư và bạc phải để nhự  
 vậy LỤC TỈNH TÂN  
 VẠN - SAIGON

**CÓ BÁN LẺ TỪ SỐ:**  
 Tại Báo-quán 7, Boulevard Norodom và tại Lục-tỉnh-khách-sạn

TỜ PHỤ LỤC TỈNH TÂN VĂN SỐ 184

NHÀ ĐẠI THƯƠNG  
DANH-HIỆU LÀ  
**COURTINAT và CÔNG-TY**

TAI THÀNH LYON VÀ SAIGON  
ĐƯỜNG CATINAT MÔN BÀI SỐ 96-98-100-102-104-106-108  
KHAI DỰNG NĂM 1885

**BEST REVEL**  
**THE VERY PARASOLERIE** **MANUFACTURER LYONNAISE**



Trọn cõi Đông-Dương này, từ đã ba mươi năm ngoài rồi. Ai ai lại chẳng hiểu hiệu dù như trên đây là chắc chắn, xinh đẹp, nhẹ nhàn hơn hết, và lại giá rẻ vô cùng. Vậy khi chur vị có mua dù xin hãy nài cho thiết hiệu này sẽ mua. Những dù hiệu này thì tại Sài Gòn nhà đại thương Courtinat và Công-ty, tại Chợ Lớn mấy tiệm có danh, cũng các tiệm trong lục-quận đều có.

Nhà này bán lẻ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Sài Gòn, (và chẳng nề mua nhiều hay ít.

Như ai muốn dùng hàng để chi thì hãy đến đó, vì nơi ấy có đủ hàng của người Annam dùng như: Tô tây, hàng tây, thủy ba, nhung, lục soạn, địa, nỉ, lụa, vân vân...

Hoặc ai muốn dùng đồ vật kiện trong nhà như: Ghế cây kiểu « Thonet, » giường sắt, mùng, nệm, mền, gối, bàn tủ bằng cây Hongkong; kiến lớn chạm khéo lắm và tốt vô song (glace de Venise.)

Lại nơi đó cũng có nhiều xe máy đạp hiệu « Ibis » giá 55 \$ 00 và đồ dùng theo xe máy, giầy kiểu mới khéo và chắc chắn mà giá rẻ.

Còn như tủ sắt hiệu « Hummer » là tốt chắc hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay, không cháy mà chia khóa không bắt chước được, thì cũng có một nhà này có trữ mà thôi. Và cũng có bán nhiều đồ dùng; theo cuộc hành lý; dầu thơm, đồ nữ trang, hột xoàn và thủy tinh; máy nói hiệu « Pathé » đèn chưng bằng đá cầm thạch.

Thủy xoàn nơi đây lớn nhỏ đủ thứ giá cao thấp tùy theo hàng.



**PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM**  
 THIẾT HIỆU LÀ  
**ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế  
 đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu  
 trong những bệnh HƯ PHỄ, đau trong TÌ VỊ, đau  
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MINH, RẾT VỎ  
 DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DẠI,  
 BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có  
**TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.**

Ấy là một thứ THUỐC XÔ rẽ tiền và rất hiệu  
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những  
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống  
 nó hay lắm.

Bất kỳ thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký  
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

**THUỐC HOÀN XÔ**

nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux  
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng  
 bảo chỗ y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9,  
 ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

**SÁCH TỰ VỊ**  
**Dictionnaire-Manuel Illustré**  
 DES  
**SCIENCES USUELLES**

M. E. BOUANT

Cựu học trò Trường Normale supérieure,  
 agrégé des sciences physiques, giáo sư tại  
 Lycée Charlemagne.

SCÂN

Một quyển in-18, có xen 2 500 hình,  
 đóng bì vải, lề đỏ, giá..... 6 fr.

Quyển sách này được Học-bộ tòa trong  
 thưởng chuẩn tiền mua và được Giáo-thọ  
 Tầng-Thờ thành Bruxelles nhậm dụng.

Tự vị này soạn ra để đo tầm cho dễ hiểu  
 biết các điều thường dùng trọng cách  
 vật trị tri.

**CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY**  
**CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG**  
**VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH**

**St-Étienne**  
 MÀ THỜI

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur**  
 ở Đường Catinat số 36  
 SAIGON

Có  
**Bán SÙNG đủ thứ**  
**và đủ kiểu, Bì, Thuốc Đạn**  
**XE MÁY, ĐỒNG HỒ và**  
**ĐỒ NỮ TRANG. Đồ đã tốt lại**  
**GIÁ RẺ**

Lục Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:  
 M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

NĂM THỨ NĂM, SỐ 184

# LỤC TÌNH TÂN VĂN

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

Mua mặc 12 tháng. 5 \$ 00  
 — 6 tháng. 3 00  
 Mua chịu 12 tháng. 8 00  
 — 6 tháng. 5 00  
 Không bán 3 tháng.

## 六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BAO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ từ số: 0 \$ 10

Ai muốn mua nhựt trình thì gửi thơ và bạc, phải đề như vậy, Lục-tình-tân-văn Saigon.

### GIÁ TIỀN IN NHỮNG LỜI RAO VÀ YẾT THỊ TRONG NHỰT TRÌNH LỤC TÌNH TÂN VĂN

MẪY TRƯỞNG	MẪY HÀNG ĐỌC	IN MỘT LẦN	IN 2 LẦN	IN 3 LẦN	IN 4 LẦN	TRON THÁNG	IN 2 THÁNG	IN 3 THÁNG	IN 6 THÁNG
		GIÁ	GIÁ MỖI LẦN	GIÁ MỖI LẦN	GIÁ	GIÁ	GIÁ MỖI THÁNG	GIÁ MỖI THÁNG	SÁP LÊN, GIÁ MỖI THÁNG,
Một trương .....	3 hàng dọc	20 \$ 00	15 \$ 00	12 \$ 35	42 \$ 00	30 \$ 00	25 \$ 00	20 \$ 00	
2/3 — .....	2 —	15 00	11 25	9 25	31 50	22 50	18 75	15 00	
Nửa — .....	1 hàng 1/2	12 00	9 00	7 40	25 20	18 00	15 00	12 00	
1/3 — .....	1 —	8 00	6 00	4 95	16 80	12 00	10 00	8 00	
1/6 — .....	1/2 —	5 00	3 75	3 10	10 50	7 50	6 25	5 00	
1/12 — (6 phân).....	1/4 —	3 00	2 25	1 85	6 30	4 50	3 75	3 00	
1/24 — .....	1/8 —	2 00	1 50	1 25	4 20	3 00	2 50	2 00	
1 phân .....	3 hàng chữ	1 00	0 75	0 62	2 10	1 50	1 25	1 00	
1 hàng chữ .....	"	0 50	0 40	0 30	1 05	0 70	0 65	0 50	

## MỤC LỤC

- |                              |                             |
|------------------------------|-----------------------------|
| 1 — Đại luận, nói về tâm tư. | 8 — Thai.                   |
| 2 — Nam kỹ thời sự.          | 9 — Nhân đàm.               |
| 3 — Công văn lược lục.       | 10 — Thi phở.               |
| 4 — Nam kỹ nông vụ.          | 11 — Thơ tin vãng lai.      |
| 5 — Quốc âm dẫn giải.        | 12 — Gia truyền tập.        |
| 6 — Ngoại sử truyện.         | 13 — Hoàng việt địa dư chí. |
| 7 — Tập vụ.                  |                             |

# ĐẠI LUẬN

## NÓI VỀ TÂM TƠ

Tiếp theo

Kỳ trước tôi đã nói về cách lựa kén cho dạng nặng mạnh hầu có hóa bướm tốt, dạng mà làm giống, song tuy vậy chớ cũng chưa đủ, vì ấy là một cách lựa sơ đó mà thôi chớ có nhiều khi kén tốt mà nở bướm bệnh cũng có, vậy nên phải lựa bướm lại nữa mới chắc cho.

Loại tâm thường hay có bệnh rất độc, kêu là bệnh gai; bệnh ấy lại hay truyền nhiễm lắm, bởi vậy cho nên nếu rui lỗ ra mà nuôi lựa tâm mang bệnh ấy, thì mỗi ngày phải bắt tâm bệnh ra, mà chôn nó cho sâu và cho xa nhà tâm; rồi để tâm thừa ra, đừng cho nó nằm khích nhau, vì hễ con tâm mạnh mà đụng nhằm mình con tâm gai thì phải mang bệnh ấy liền.

Bệnh ấy lúc tâm còn nhỏ thì khó phân biệt với tâm mạnh lắm, song đến khi ăn một thì tâm gai không lớn nữa, da coi đã nhám nhám, sắc có hơi vàng như máu sấp. Tới tuổi ăn hai cũng ăn ba, thì thấy trên da nó có đốm đen như tiêu cà mà rất trên mình nó vậy, hoặc có nhiều khi lại chẳng thấy đốm ấy mà tâm cũng đã bệnh rồi nữa; lần lần chết con này, đến con kia, càng ngày càng nhót mãi.

Ấy vậy trong phép nuôi tâm yêu tại nơi chỗ lựa giống lắm, khi mình lựa kén hẳn hỏi rồi, đến lúc nở bướm ra phải lựa cho kỹ càng lại một lần nữa.

Thường con bướm đục chẳng hề truyền bệnh gai lại cho con, duy có con bướm cái hay truyền bệnh ấy mà thôi, vậy nên phải kỹ lựa bướm cái mà chẳng cần phải coi đến bướm đục mà chi. Hễ coi con bướm cái nào nhỏ lắm, hoặc cánh quân queo nhàu nhò, hoặc con nào bụng to quá, coi bình-rình chẳng xứng với vóc mình, hoặc có đốm đen nơi bụng như vậy mực, thì đều phải bỏ hết, chẳng nên để cho nó đẻ làm gì mà thêm hại.

Lại bướm cái nào mà tuy chẳng có hình sắc có bệnh như trên đây, mà bữa nay để ròi mai chệt thì những trứng đẻ đó cũng chẳng nên để nở làm gì phải bỏ đi mà thôi, vì bệnh ấy kêu là: **bệnh đi dưới**.

Vậy tuy đã lựa kén, rồi lựa bình trắng bướm một lần nữa, song cũng chưa quả chắc dạng rằng tâm ấy sẽ khỏi các bệnh; còn một thể dùng *hiền-vi-kính* mà lựa một hiệp nữa mới quyết chắc dạng chớ, song cách lựa này người không rõ thể dùng kiên *hiền-vi* thì cũng khó mà làm dạng, bởi phải có đó khi dụng riêng theo cuộc ấy mới dạng. Cách lựa chắc chắn này đây là nhờ có một vị Bác-sĩ Langsa tên là ông Pasteur, là người đã tìm dạng thuốc chữa bệnh chó dại cắn đó, người đã bày ra.

Vì cách lựa này, nếu chẳng có đó khi dụng theo cuộc tiệc ấy cho đủ, và chẳng có học thì không làm dạng, nên nhà nước đã ra ăn mà lập một sở tâm tại Tân-châu, dạng lựa những giống tốt không bệnh hoạn mà phát ra cho các nhà tâm trong các hạt lại không đòi tiền bạc chi cả.

Ấy nên ta khuyên những kẻ độc nuôi tâm nên đến nơi đây mà xin giống, thì đã khỏi tốn tiền khỏi thất công lựa, lại chắc dạng giống tốt mạnh khỏi bệnh chi hết.

Và cuộc như thế là Nhà-nước có lòng  
 cò-cập, muốn cho ta chuyên cần nghề ấy  
 nên mới chẳng ngại tốn hao, mà làm đều  
 cặn tiện như thế, thì rõ ràng nhà nước  
 Đại Pháp hằng muốn giúp ta cho mau tân-  
 bộ trong cuộc kỹ nghệ lắm; nếu ta chẳng  
 biết thừa cơ hội này mà lập một hai hàng  
 chỉ cho đồ sộ mà chuyên nghề tầm tở uơm  
 dẹt này thì uổng biết bao nhiêu; xin bạn  
 đồng-bang hãy mau kỹ xét nào.

Con tâm cũng còn nhiều bệnh nữa để  
 kỹ sau tôi sẽ nói tiếp.

(Sau sẽ tiếp theo).

TRƯƠNG-DUY-TOÀN.

### KÍNH CÙNG CHƯ VỊ MUA TỰ-VỊ

Xin chư vị đã gửi thơ bảo đóng  
 bìa tự-vị lại cho tử tế hãy náng  
 đợi ít ngày, vì muốn dặng ép đóng  
 cho thiệt chắc chắn thì có chậm  
 một chút, bởi phải tốn nhiều công,  
 xin chư vị chớ vội, hề đóng hoàn  
 tất thì sẽ gửi lại cho tức thì chớ  
 ngại.

F. H. SCHNEIDER.

## TỔNG THỐNG ĐÔNG-DƯƠNG TOÀN QUYỀN ĐẠI THẦN

Quý danh là : Albert SARRAUT



Nhơn thầy các Báo-chi nội Nam-kỳ tá, chưa có tờ nào đem hình đại-nhơn này vào,  
 cho nên thiên-hạ chưa ai rõ dặng dung mạo người. Bón quán chẳng nài khó nhọc làm  
 cho chư vị khán-quan tờ Lục-tính-tân-văn dặng thầy hình trạng một đứng Cẩm quyền  
 vô trị một cõi Đông-Dương trong ít ngày nữa đây.

## NAM KỶ THỜI SỰ

### Vụ sát nhơn hạt Biên-hòa

Trong đêm thứ bảy rạng mặt Chúa nhật. Lối một giờ rưỡi khuya cả nhà ông Cotanéa là quan Cai trưởng Sơ-học Biên-hòa đang thẳng giấc hòe, thình lình nghe tiếng người inh ỏi bên nhà Giây-thếp, cách nơi đình người chừng 50 thước Langsa mà thôi.

Lúc mới giực mình thức dậy thì người ngờ là gia-đạo của ông thừa-biện sở điền-tín ấy bất hòa, mới sanh đều xôn xán như thế, cho nên người chẳng ví, nhưng mà một chập nghe rõ lại thì là tiếng la **Cứu-tử!** Bởi vậy người con bên vợ và đến nơi nhà có họa ấy, thì liền thấy một cuộc rất nên ghớm ghiết. Kế quan Chủ-tỉnh, quan Lương y, và lính trấn-phủ hay đặng tin ấy, cũng đều hiện diện nơi đó, thì thấy ông Phan-văn-Trường là Thừa-biện sở Điền-tín ấy, nằm dưới chơn giường, cổ đã tiện đứt; còn người vợ là Thị năm-Ngà thì bị chém năm dao nơi hông bên hữu, cả hai đều huyết lưu mưng đạ, lại nơi ngoài hàng ba thì thẳng Giót là cháu ông Phan-thừa-biện cũng bị một dao lóa óc.

Bèn tức tốc khiêng mấy người này vào nhà thương mà cứu cấp, song ông Thừa-biện vì dấu chém sâu, nên trong 15 phút thì hồn đã khỏi xác, còn người vợ qua mười giờ sớm mai bữa chúa-nhật cũng dốc trọn chữ đồng, bèn theo giới ông Phan nơi dị lộ. Nhưng mà trong lúc cô này nằng lại đây cũng có tỉnh lại một hồi, bèn khai trước mặt đồng người rằng: Đưa hung đồ sát hại cả nhà cô đây là một người Annam đi thơ tục kêu là đội trạm.

Còn thẳng Giót khi định tỉnh tâm thần rồi cũng quả quyết rằng tên đội đi thơ đó là đứa hung phạm đã giết cậu mợ nó mà thôi và đã cho nó một dao thiếu chút nữa cũng phải hồn phi thiên ngoại rồi, lại nếu ông Cotanéa chẳng đến kịp khi nó cũng tra độc thủ đến con gái riêng của cô năm Ngà chứ chẳng không.

Thêm một đứa con gái của cô Năm ấy cũng quyết khai y vậy.

Cho nên tên Đội đi thơ bên phải bị bắt tức thì, và giao cho quan tòa tra vấn.

Xét những dấu chơn nơi vườn ấy thì quả là chơn của tên Đội này, song chắc nó có kẻ đồng lõa trong vụ sát nhơn ấy, chớ không phải một mình, vì xét cái lỗ cạy vách ra đặng chung vào nhà đó thì nhỏ lắm, mình tên Đội này chẳng thế nào mà chung vô cho lọt; chắc phải có một gã chung vô lỗ ấy rồi mở cửa cho tên này vào thì mới đặng.

Thường xưa nay hề sát nhơn thì chắc là vì lòng cướp đoạt của cải, hoặc là bởi có oán hận nhau. Mà cuộc sát nhơn này nếu cho rằng vì lòng cướp đoạt, thì lý khi chẳng nhằm, bởi cái rương sắt còn y nguyên chẳng vì sơ đến, với một chiếc neo đặc, thì ấy đeo nơi tay, giá ước ngoài 100 \$ 00 và một sợi dây chuyền đeo nơi cổ cũng còn y; hay là hoặc động gấp quá, mà chưa kịp thủ tài chẳng? Tuy vậy chớ đoán cho là vì sự oán cứu khi trúng hợn. Bởi bình sanh Thị năm-Ngà đây chòm riêng đi tra lảm, nguyên vì chị ta vẫn là người xuất thân tr vợ Langsa chi môn, nên có hai đứa con gái Tây-lai; một con tên là Eugénie tuổi ước gia kê, lại một con nhỏ tên là Marguerite tuổi vừa mười một. Thị này quán ở làng Nhứt-hoa nơi Cù-lao Phố Biên-hòa, cha mẹ song toàn, chẳng phải là chánh thứ mình hôn chỉ với ông Thừa-biện; ấy cũng là mới lẳng xăng cấu hạp với nhau trong lúc ông Thừa-biện ở Léo thuyền bỏ về đó, tỉnh lại cũng chưa đầy một năm; mà thị này thì tánh hay chỉ thủ làm ăn, từ nhỏ đã quen nghề cho tiền thuê bạc gộp. Lúc gặp ông Thừa-biện rồi thì cũng chuyên, cựu nghệ, những cho tiền tuần, bạc mướn, cổ cầm vàng chuỗi vân vân, mà trong cái nghề cho tiền ngày bạc tháng này thì:

*Hễ muốn mau giàu, thường khó giữ lẽ nhơn từ;  
Còn ham nhiều của, ắt kẻ chỉ đều khắc bạc.*

Cũng bởi nặng lời nhiều tiếng cho nên chồn chồn riêng ít kẻ mến tình, trong lần lý nhiều người ghét mặt; mà tên Đội trạm đây thì có thiếu của thị Ngà cũng hợn. Có đến xét nhà tên Đội thấy dao búa cũng nhiều, mà chẳng có cái nào vấy dấu máu cá, đao soát cùng nhà giầy thép, cùng mò kiếm dưới sông trước đó cũng không gặp đặng dao mác chi hết. Hồi vợ chồng mấy người làm việc theo sở ấy ở gần đó chừng 8 thước Langsa, thì đều khai rằng chẳng nghe khua động chỉ trong đêm ấy rảo, ấy cũng là lạ.

thi quả  
nó có kẻ  
y không  
ra đặng  
tên Đới  
tốt; chắc  
cửa cho

hắc là vì  
oản hận  
rằng vì  
bởi cái  
đến, với  
giả ước  
nào nơi  
quả, mà  
hở đoán  
Bồi binh  
ra lắm.  
hân tr vợ  
gái Tây-  
gia kẻ, lại  
tư mười  
oi Cù-lao  
hằng phải  
tra-biện;  
vớ nhau  
rên bỏ về  
a; mà thị  
o đã quen  
ng Thừa-  
hững cho  
huỗi vãn  
ngày bạc

nhon từ:  
ắc bạc.  
nên chốn  
ly nhiều  
lay thì có  
n xét nhà  
chẳng có  
cùng nhà  
trước đó  
t. Hồi vợ  
ấy ở gần  
khái rằng  
m ấy rảo,

Cái rương sắt nơi nhà giày thép ấy đem về mở tại Saigon thì thấy tiền của Nhà-nước y nguyên, lại thêm của cải riêng của hai vợ chồng cũng bộn, với vàng chuỗi cũng nhiều, thế khi trông số vàng này có đồ người ta đem đến cầm thế thì chắc.

Hôm nay khổ mà đoán chắc đặng vì sao, bởi tòa còn đang tra vấn, vậy thủng thủng án thành sẽ rõ.

Toán.

ĐẠO TẠC

Hồi ba giờ khuya đêm 25 rạng ngày 26 Juillet 1911 có một đảng ăn cướp tới nhà tên Có mà đánh dặng có lấy đồ, khi tới nơi thì ăn cướp vô phá nhà và bắt vợ chồng tên Có mà trói lại rồi xúm nhau xúc lúa và lấy đồ cũng đã nhiều, khi chúng nó xúc lúa rồi lục kiếm trong nhà nào gạo trắng gạo lức chi nó cũng xúc hết, áo quần cũng chẳng còn chi, đã lấy đồ xúc lúa gạo rồi còn lại bắt vịt và gà nữa chớ — Lúc đó nó ngờ thấy có cái lồng nuôi sáo, thì chúng nó bới vạy chớ con sáo của mấy ở đâu? Người chủ nhà rằng: Sáo đã bay mất rồi, còn con heo của mấy ở đâu? Chủ nhà rằng: Tôi bán rồi. — Ăn cướp rằng: Mấy bán sao không cho tao hay. Lúc này đồ đã khuận ra hết rồi mà cũng gần sáng, thì chúng nó bướm, và thả trói chủ nhà, khi ấy chủ nhà vội vàng đánh mó la làng thì bán cạn và làng tới ứng tiếp thì thấy nhà cửa hư hại mà không thấy ăn cướp.

Đồ mất cũng là nhiều lắm chừng 70 \$00 80 \$00 và một cái giấy thực thân năm 1911.

Thông-tình: Tân-Phát.

Đường xe lửa Saigon lên Nam-vang (Phnom-Penh) khởi mỗi đấp tại chợ Gò-dầu-hạ địa phận làng Thanh-phước, tỉnh Tây-ninh, ba bốn tháng nay, công trình rất khổ, vì bị nước bưng nhiều nên công dân phải nặng. Còn chừng năm bảy ngàn thước nữa, thì giáp mới đường đấp bèn hạt Soài-Riêng (Cambodge) thì mới Saigon Hốc-môn sẽ tiếp lên Gò-dầu-hạ mà mở cuộc hỏa xa trực chỉ Nam-vang.

Ráp trông nẻo thiết-lộ này, cho sớm rồi mau thấy; chừng ấy chúng ta muốn tỉnh 6 giờ sáng uống cà-phe Nam-vang, lối ngo trưa xài com

Nam-việt, chàng vạng chiều nghỉ lều Phan-thiết, để thẳng chừng Hà-nội ngũ chơi, kể sáng thuận chơn giò, Trung-quốc Giang nam đạo cảnh.

Tinh như vậy, trong chẳng dầy một ngày rưỡi, mà khắp vui 4 nước phong trần, chẳng khác bực tiên thần, phép đi sơn đảo hải, cuộc đời chơi cho trải, toại chí lúc bình sanh. mặt ai nghiêng nước nghiêng thành, làm người lưu lạc bãi gành mới khôn.

Trong tỉnh Tây-ninh, vòng ngoại châu thành, mấy tháng nay, quân cướp của đánh người, liền liền chẳng dứt, đày lưu tù giặc, khổ sở gian nan. Chẳng biết chừng nó gọi cái nghề giết người lấy của là thể nào, mà noi nhau chẳng bỏ.

Trời đừng cho nó sanh đưng làm người, thì mới tuyệt dứt cái nỗi khổn kiếp.

Tây-ninh, Võ-Sâm.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

GIA QUAN TÂN TUỐC

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-ky, ngày 12 Juillet 1911:

Kể từ ngày lễ Chánh-chung, hàng quan viên Bồn-quốc được thăng chức như sau này:

HỌA ĐỒ

- 1<sup>o</sup> Lên chức chánh Giám-tạo nhì hạng  
Thầy Hồ-văn-Oai, chánh Giám-tạo hạng ba.
- 2<sup>o</sup> Lên chức thiết-thọ Giám-tạo nhì hạng  
Thầy Nguyễn-biệt-Phồ, Thiết-thọ hạng ba.
- 3<sup>o</sup> Lên chức thiết-thọ Giám-tạo tam hạng  
Thầy Lê-quang-Trong, Thi-sai hạng nhì.  
" Lam-In, id  
" Trương-văn-Mùi, id  
" Nguyễn-tân-Quy, id
- 4<sup>o</sup> Lên chức thi-sai Giám-tạo nhì hạng  
Thầy Nguyễn-văn-Hiệu, Thi-sai hạng ba.
- 5<sup>o</sup> Lên chức thi-sai Giám-tạo tam hạng  
Thầy Khru-tuần-Bái, học-tập Giám-tạo.  
" Nguyễn-trung-Hậu, id  
" Nguyễn-văn-Vang, id



6<sup>o</sup> *Lên chức thi-sai Hỏa-công nhất hạng*  
Thầy Phạm-văn-Dương, Thi-sai hạng nhì.

#### TÂN ĐÁO

##### A

1<sup>o</sup> *Lên chức Thiệt-tho thơ-ký nhất hạng*  
Thầy Trương-văn-Kê, Thiệt tho hạng nhì.

2<sup>o</sup> *Lên chức Thiệt-tho thơ-ký tam hạng*  
Thầy Huỳnh-văn-Giỏi, Thi-sai hạng nhất.

3<sup>o</sup> *Lên chức Thi-sai thơ-ký nhất hạng*  
Thầy Nguyễn-văn-Vung, Thi-sai hạng nhì.

4<sup>o</sup> *Lên chức Thi-sai thơ-ký tam hạng*  
Thầy Bùi-quang-Bảy, Học-tập thơ-ký.  
" Nguyễn-văn-Hữu id

5<sup>o</sup> *Lên chức Thiệt-tho thơ-ký nhì hạng*  
Thầy Trần-Kiểm, Thiệt-tho hạng ba.

6<sup>o</sup> *Lên chức Cai-tuần nhất hạng*  
Nguyễn-văn-Quế, Cai hạng nhì.

7<sup>o</sup> *Lên chức Cai-tuần nhì hạng*  
Nguyễn-văn-Thụy, linh hạng nhất.

8<sup>o</sup> *Lên chức Linh-tuần nhì hạng*  
Nguyễn-văn-Võ, linh hạng ba.

9<sup>o</sup> *Lên chức Linh-tuần tam hạng*  
Nguyễn-văn-Minh, linh hạng tư.

##### B

10<sup>o</sup> *Lên chức Thiệt-tho thơ-ký tam hạng*  
Thầy Cao-quốc-Dương, Thi-sai hạng nhất.

11<sup>o</sup> *Lên chức Thi-sai thơ-ký nhất hạng*  
Thầy Du-văn-Lúa, Thi-sai hạng nhì.

12<sup>o</sup> *Lên chức Thi-sai thơ-ký tam hạng*  
Thầy Nguyễn-văn-Tui, Học-tập thơ-ký.

13<sup>o</sup> *Lên chức Thơ-ký thi-sai tam hạng*  
Thầy A Sanh, Thanh-nhơn thơ-ký.

#### LÍNH TUẦN SAI ĐỊA-HẠT

1<sup>o</sup> *Lên chức Phó-quản nhất hạng*  
Nguyễn-văn-Nguồn, Phó-quản hạng nhì  
(Sàdec)

2<sup>o</sup> *Lên chức Phó-quản nhì hạng*  
Bùi-văn-Đền, đội nhất (Giadinh)

3<sup>o</sup> *Lên chức Phó-quản nhất hạng*  
Trần-văn-Thanh, Phó-quản hạng nhì (Bentre)  
Nguyễn-văn-Long, id (Giadinh)

#### VIỆN LÊ TUẦN THÀNH

1<sup>o</sup> *Lên chức Cai-tuần thành nhất hạng*  
Phạm-văn-Nhi, Cai hạng nhì.

2<sup>o</sup> *Lên chức linh tuần thành nhất hạng*

Phạm-văn-Cu, linh hạng nhì.

Lê-văn-Kỳ, id

Nguyễn-văn-Tô, id

3<sup>o</sup> *Lên chức linh tuần thành nhì hạng*

Lê-văn-Hậu, linh hạng ba.

Đình-văn-Tiên, id

Nguyễn-văn-Tiêu, id

Nguyễn-văn-Thu, id

4<sup>o</sup> *Lên chức linh tuần thành tam hạng*

Trần-văn-Chấn, linh hạng tư,

Lê-văn-Du, id

Nguyễn-văn-So, id

Nguyễn-văn-Du, id

## NAM KỲ NÔNG VỤ

### MỸTHO (Ngày 30 Juin)

Mạ lúa sớm gieo khắp đồng, mạ lên tốt. Có vài tổng người ta đã dọn đất cấy lúa sớm rồi xong.

Lúa phát giá cao lắm.

Giá lúa từ 2 đồng 5 cật tới 3 đồng 5 chiếm giá gạo từ 3 đồng tới 6 đồng.

### TRÀVINH (Ngày 6 Juin)

Nhờ trời mưa dầm, mạ lên mạnh, xem khắp đồng tươi tốt.

Giá lúa 2 đồng 7 cật, giá gạo 4 đồng 8 cật.

### SÀDEC (Ngày 15 Juillet)

Trong các tổng người ta cấy kỹ nhất. Mạ lên tươi mạnh khắp đồng và lúa *Tham-dung* cũng tốt.

Trời tuần lễ nay trời mưa dầm nhà nông-phu hăm hồ lo dọn đất cấy tất kỹ nhứt.

Giá lúa từ 2 đồng 9 cật tới 2 đồng 9 cật 8 chiếm, giá gạo từ 4 đồng 8 cật rưỡi tới 4 đồng 9 cật.

### CHÂUBỐC (Ngày 17 Juillet)

Từ nửa tháng nay; mùa màng không chi lạ. Giá lúa từ 2 đồng 2 cật rưỡi tới 3 đồng; giá gạo từ 3 đồng 9 cật tới 4 đồng 8 cật.

### MỸTHO (Ngày 16 Juillet)

Mạ lúa sớm rồi tất, bây giờ người ta cần lo mạ lúa mùa.

Mạ nhờ có mưa thường vượt lên mạnh tốt. Có nhiều bông, người ta đã khởi cấy lúa sớm. Giá lúa từ 2 đồng 3 cật rưỡi tới 3 đồng 5 chiêm; giá gạo từ 3 đồng 5 cật tới 5 đồng 5 cật rưỡi.

**BIÊN HÒA** (Ngày 16 Juillet)

Nhà làm ruộng khắp nơi lo cày đất gieo mạ. Có một vài bông mới khởi cấy.

Giá lúa từ 2 đồng rưỡi tới 3 đồng 6 cật; giá gạo từ 3 đồng rưỡi tới 5 đồng 6 cật.

**SỐC TRĂNG** (Ngày 15 Juillet)

Trong mấy tổng Dinh-chi, Dinh-mỹ, Nhiều-hóa và Nhiều-khánh, mạ gieo rồi rảnh. Người ta mới cấy lúa sớm, còn các giống mạ khác chưa tới kỳ.

Nửa tháng rày trời ít mưa, nhưng mà đồng sản có một ít nước, việc cày bừa cũng dễ lối cuối tháng Juillet này sẽ tới mùa cấy.

Có chuột phá mạ, nhưng mà không bao nhiêu. Giá lúa 3 đồng 1 cật 7 chiêm; giá gạo 4 đồng 6 cật.

**CHỢ LỚN** (Ngày 16 Juillet)

Mạ lên tốt khắp đồng. Lúa sớm đã khởi cấy. Bây giờ người ta lo mạ lúa mùa. Nửa tháng rày, thời tiết thuận, mùa màng tươi tốt. Trời mưa nhiều, ruộng đủ nước cày cấy.

**TANAN** (Ngày 15 Juillet)

Gần khắp đồng, người ta đã khởi cấy lúa mùa. Nhà làm ruộng còn lo dọn đất cấy lúa muộn.

Trong phần tổng Mộc-hóa, lúa sớm cấy mới rồi mạ lúa mùa lên cao hai tấc. Ruộng hiêm nước dùng. Nửa tháng rày, lúa cấy giá.

Giá lúa 2 đồng 9 cật, giá gạo 5 đồng 1 cật.

**TRÀ VINH** (Ngày 17 Juillet)

Trời mưa đều, mùa màng coi dèo thuận tốt. Giá lúa 2 đồng 7 cật, giá gạo 4 đồng 8 cật.

**CẦN THƠ** (Ngày 15 Juillet)

Trời mưa đều, người ta khởi cấy cây kỹ nhứt.

Giá lúa 3 đồng 1 cật, giá gạo 5 đồng 5 chiêm.

**GÒC CÔNG** (Ngày 17 Juillet)

Lúa sớm cấy gần rồi, và lên mạnh tốt. Mạ lúa mùa tươi đẹp. Bây giờ người ta khởi cấy lúa mùa khắp đồng. Thời tiết xem dường thuận cho mùa màng.

Giá lúa 3 đồng 1 cật, giá gạo 4 đồng 9 cật.

**QUẮC ÂM DẪN GIẢI**

(Tiếp theo.)

10. — *Giải-tự* là tiếng đặt thêm cho rõ nghĩa tiếng trước. Như:

Gặp cơn thảo mụi cơ trời,

Dem thân bỏ liễu theo loài bông tang.

*Cơ trời* là *giải-tự*, giải cho rộng chữ thảo mụi, nghĩa là gặp thuở loạn ly, mây trời xây đến, phải đem mình ốm-yếu điệu-dàng như bông liễu mà theo quân binh đình-dàng cứng-cỏi thế bông liễu tang.

11. — *Đối-tự* là tiếng sánh tiếng so vật kia với vật nọ. Như:

Đẹp mặt, nõ mày; buồn may, bán đất; vãn vãn.

**CÚ PHÁP**

12. — Nhứt ngôn dĩ vi trí, lời nói trọng biết dường nào, cho nên không học làm sao được; vì bởi *quần từ xu cơ hạnh dữ ngôn*.

Lời nói trọng cho đến đời người xưa rằng: *Thiên kim dĩ đắc như ngữ nan cầu*.

Dùng tiếng kia sánh so tiếng nọ mà nên lời dữ nghĩa, thì gọi là *độc-cú*. Như:

Sóng dài,

Biển rộng,

An vóc,

Học hay.

Kinh lục: T. M. B.

**NGOẠI SỬ TRUYỆN****Truyện 20 ăn cướp**

Đang khi nàng Geneviève khóc con lạc mất, xây dựng tin người em tên De Berg làm quan hai đã từ chiến rồi. Kể sao cho xiết lòng nàng Geneviève lúc này khổ thâm dường bao, sự khôn khéo nọ xảy qua, tại nạn kia tiếp tới, hèn chi có câu *«Họa vô đơn chi»* phải mà. Trong bà con cô bác chẳng có một ai đáng tin cậy, những kẻ ấy chỉ mong mỗi cho nàng Geneviève

chết sớm ngộ hầu giành chia gia tài với nhau mà thôi.

Đây nói về quan De Berg hãy còn sống và tiếng đồn trước là huyền hoặc mà thôi, số là quan này bị một vết rất nặng nên gương không nổi mà phải nhào xuống ngựa, quân giặc liền áp tới vây người. Những quân người thấy con nguy hiểm như thế, thì xông vào cứu cấp, song không lại vì bên giặc đông quân lại mạnh thế, nó vây phủ quan De Berg tư bề, lại cũng bắt dạng hơn một chục quân về cơ quan ấy, nó liền đem giam trong cũi đồn kia rất xa giải hạn nước Autriche. Và cấp quân canh nhật rất bởi ấy không còn thế nào mà thông tin cho nhà nước Autriche cũng gia quyền đặng, nên ai ai đều tưởng cả thầy đã bị giết rồi.

Khỏi năm năm, thì hai nước giao hoà, quan De Berg cùng những lính đã bị bắt mới được tha về cố quốc. Khi đi ngang qua một làng nhỏ kia ở gần đầm rừng, quan De Berg dạy quân ở lại đó nghỉ, rồi đi với một lính hầu tên Gôlô tới xóm ở xa làng chừng vài dặm mà thăm bạn thiết người ở đây. Bạn này khi gặp người liền tỏ cho người hay chồng nàng Geneviève đã chết rồi, còn nàng ấy và con nhỏ mạnh giỏi thế nào, thì chẳng rõ đặng. Cả hai chuyện vắng lâu giờ, đến chiều tối quan De Berg mới kêu bạn cố tri mà dờ gót; rồi thay nhâm bữa trời âm ảm, có mưa lâm râm, và chỗ ấy ở gần rừng, và núi, cây cối nhiều, nên coi trời mau sẫm. Chừng đi được vài khúc đường thì trời nổi sấm vang rừng, dòng mưa thổi tới dữ tợn lắm, phần thì tuyết sa, làm cho cả và trời ra tối đen đến đổi đưa bàn tay ra cũng chẳng thấy, cả hai thầy trò nhờ nghe tiếng ngựa chạy mà theo nhau mà thôi.

Thầy trò đi vòng quanh một hồi liền lạc lối, bèn sợ gặp thú dữ, nên ngưng lại.

Quan De Berg dạy tên Gôlô đi lượm một mớ lá khô, rồi mới đánh mỏ lại gốc cây sao rất lớn, tính nhúm lửa mà hơ cho ấm áp, song lá bị mưa ướt không chịu cháy, cực chẳng đã cả hai phải ngồi đấy mà chịu lạnh. Qua một lúc lâu, trời bớt mưa, thoạt nghe ở xa phía trước mặt có tiếng chó sủa vẫn vẫn, thì hai thầy trò lên ngựa nhâm ngay phía ấy mà thẳng tới. Đi một hồi rất xa, thì gặp một tòa nhà rất đồ sộ ở theo leo một mình giữa rừng, xung quanh có vách lũy bao khắp cả.

Tên Gôlô bèn xuống ngựa lại gõ cửa, thì thấy một bà già cầm đèn đi ra mở cửa và hỏi rằng: Chẳng hay người là ai, đến đây có việc chi bây giờ? Gôlô rằng: Chúng tôi ở xóm kia mà về, không dè trời binh địa nổi phong ba, thỉnh lệnh ra mù mịt nên chúng tôi phải lạc đường, rồi nghe tiếng chó sủa phía này, nên chúng tôi tìm ngã tới đây, dám xin bà thương kẻ lỡ bước, cho chúng tôi vào nghỉ một đêm, sáng mai sẽ đáp đền ơn trọng.

Bà già liền nói: Tôi nghiệp các ông quá, thôi xin mời các ông vào rồi sẽ hay. Đang khi cả hai thầy trò bước vô thì bà già chỉ chuồng ngựa cho tên Gôlô biểu đem lại cột đó, rồi trở ra khóa cửa. Quan De Berg cũng đi lại chuồng ngựa mà coi chỗ để ngựa có từ tế không. Còn bà già đóng cửa rồi trở lại mời khách vào nhà trên nghỉ chon.

Quan De Berg và tên Gôlô bị đi mưa lâu giờ thì mệt và đói hết sức, nên xin bà già một ít vật thực chi mà ăn cho khỏe lại. Bà già nói rằng: Tôi tiếc quá, các ông đến đây nhằm lúc vắng con tôi đi khỏi, vì hồi ban chiều, nhơn có các quan đến đây dự tiệc nên nó mới đưa khách về, phải chi có nó đây nó lo lắng tiếp đãi các ông đủ đều, chớ thân tôi già yếu, làm gì cũng lâu mà thôi xin các ông chịu phiền đợi một chút, để tôi kêu con cháu tôi nó dọn đồ cho hai ông dùng bây giờ. Tôi nghiệp, con cháu tôi nó cảm từ nhỏ đến lớn, song nó tỏ tại lắm và khôn lanh không ai bằng.

Nói rồi bèn kêu: Ursula, lo dọn bàn cho mau!

(Sau sẽ tiếp theo)

PAULUS HÒA.

## TÔNG HỌC TÂN THƠ

Bài thứ V

### KỶ DUYÊN XẢO NGÔ

(tiếp theo)

Tôn-quà-Phụ nói: «Việc kiến thức của con còn theo thói hải nhi, nói như vậy người cũng giả ý chịu, đến khi ba bữa người chẳng đưa về thì làm sao?» Ngọc-Lang nói: «Vậy thì ít tốt.» Tôn-quà-Phụ ngẫm nghĩ một hồi rồi nói: «Trương-lục-Tàu đầu đến, các việc mình cũng y theo; bữa ấy bảo thơ-thơ con đảo đi chỗ

khác còn con thì phải giả dạng theo hàng nữ lưu dặng đưa đi thế cho thơ-thơ con; đi thì phải gói vào rương một bức áo đạo bào, dày, vớ cho đủ dặng dự phòng như ba bữa cho về thì chẳng nói chi, rồi con dọ coi căn bịnh thể nào; thoãn như có sự chi tam trường lưỡng dặng thì con hãy lấy áo đạo bào mặc vào đi tuốt về nào ai ngăn cản dặng.» Ngọc-Lang nói: « Sự chi thì con vâng theo, chớ sự này con không dám; mai sau người rõ dặng ắt khó nổi đứng làm người ở đời.» Tôn-quả-Phụ thấy con không chịu cả giận bèn nói: « Dầu người khác có hay dặng, bắt quả họ cười đó, nào có hại chi.

Nguyên Ngọc-Lang này hình tích vẫn là tay hiểu thuật, khi thấy mẹ giận liền nói: « Thôi để con đi cho; ngặt vì con chẳng biết gỡ đầu bới tóc thì làm sao? » Tôn-quả-Phụ nói: « Để mẹ bảo Dưỡng-nương theo phục thị. »

Mưu kế xong rồi, ngày sau Trương-lục-Tầu đến hầu tin Tôn-quả-Phụ đàm hết việc kia kia nọ nọ nói cho Trương-lục-Tầu nghe; hề có bằng lòng thời cười đi, bằng chẳng vậy phải coi ngày khác, (tánh bà Tôn-quả-Phụ sợ chàng rẽ chết mà con mình phải ở goá trọn đời, còn Lưu Má-má thì sợ mất của.) — Trương-lục-Tầu đàm hết các lời về phúc lại cho Lưu-gia nghe, còn Lưu-gia nhơn vì Lưu-Thất bịnh thể trầm trọng e không sống dặng, muốn cưới bường cho rồi, ruồi có hề gì thì giả cho chỗ khác lấy của lại, con rứa phải trong thổ tự thổ không tranh trường canh dặng làm chi, nào ngờ Tôn-quả-Phụ đã thấu hết cơ quan, dùng giả mạo mà đưa làm cho Lưu Má-má phải lầm.

Ấy là:

*Châu-lang ỷ chắc mưu hơn chúng,  
Vàng kế Phu-nhơn lại tồn binh.*

Đã đến ngày kết kỳ Tôn-quả-Phụ khiến Ngọc-Lang thay đổi xiêm y coi rặc như hàng nữ lưu, những người quyền thuộc nhìn cũng không rõ sự giả chơn dặng lại tập theo nét na, đi đứng, sắc bực, lễ nghi theo cách con gái mỗi mỗi đều dặng cả. Duy có hai điều bất tiện e khi lộ ra ngoài, 1<sup>o</sup> hai bàn cẳng chẳng giống cái cẳng con gái thì nhỏ nhit, đầu ngón chùng ló ra ngoài quần coi như đầu phụng; bộ đi đứng điệu dặng như gió đưa bóng ồm động. Còn chun của Ngọc-Lang đã lớn mà kịch cộm, vậy dùng phải quần dài cho phết dặt dặng nó

che lại, thỉn thoãn bước nhẹ nhẹ; chẳng lẽ ai ngồi xuống đỡ ống quần lên mà coi, ắt là giấu phải dặng, 2<sup>o</sup> lỗ tai con gái bình thường đeo những đồ tới xảo, ít có đeo đĩnh hương ấy là theo bực thường. Nay Ngọc-Lang giả dạng tân nhơn trên đầu thì giắt chặt trăm châu, duy có hai lỗ tai không biết làm sao dặng; tai bên tả khi Ngọc-Lang còn nhỏ e xấu háy khó nuôi nên có xô hết một lỗ, còn tai bên hữu thì không có lỗ làm sao đeo bông cho dặng; Tôn-quả-Phụ suy nghĩ hồi lâu rồi sanh ra một kế, bảo Dưỡng-nương cắt một miếng giấy nhỏ trét thuốc dán rồi giắt chỗ lỗ tai đó; như ai có hỏi thì nói chỗ đó có mọc mục ghê nên không đeo bông; làm như vậy thì khỏi lộ mối ra.

Các việc an bài mới đàm Châu-Di dẫu noi phòng khác dặng chớ thân nhơn đến. — Lúc vừa huỳnh hôn xảy nghe có tiếng cồ nhạp in ôi, kiệu thân nhơn đã đến trước cửa rồi, Trương-lục-Tầu vào trước xem thấy tân nhơn trau dồi xinh đẹp coi như một dự thiên thần; lòng chẳng xiết mừng, ngộ lại thì chẳng thấy Ngọc-Lang, bèn hỏi: « Chẳng hay tiêu-quan-nhơn đi đâu vắng? » Tôn-quả-Phụ nói: « Ngày nay trong mình nó chẳng yên, nên nó nằm trong phòng. » Nói rồi bày tiệc mời họ đương ăn uống ca thì vịnh phú chúc cho tân nhơn lên kiệu Ngọc-Lang bước ra ngay mặc Tôn-quả-Phụ đỡ thượng-phương-cán làm lễ tác biệt, Tôn-quả-Phụ giả khóc đưa ra khỏi cửa lên kiệu, rồi khiến Dưỡng-nương theo phục thị; có đàm theo một rương đồ, nhưng mà chẳng có món nào là đồ trang sức, Tôn-quả-Phụ lại dặn dò Trương-lục-Tầu rằng: « Mưa chớ quên những lời nói trước, hề đến ba ngày rồi thì hãy cho nó về, chuyện ấy mưa đừng thất tin. » Trương-lục-Tầu đáp: « Việc ấy không hề chi lẽ đời phải vậy. »

Chẳng cần tỏ việc Tôn-quả-Phụ. Đây nói về sự thần nghinh, họ đương vậy một đoàn sào kèn in ôi, đèn đuốt sáng loà, đi chẳng bao lâu đã đến trước cửa Lưu-gia, họ đương bước vào nhà bèn nói: « Nàng dâu gần muốn xuống kiệu mà chẳng có chàng rẽ ra rước vào; nếu để một mình nó lạy bàn thờ thì chẳng nên. » Lưu-Công nói: « Bấy giờ biết liệu làm sao; thôi, đừng cho nó lạy mà làm chi. »

(Sau sẽ tiếp theo)

Ômôn

Nguyễn-hữu-Hạp.

# TẠP VỤ

## Khuyến học sĩ tu thân ca

Người tài mắt đứng trong trời đất, phải sao cho rõ mặt non sông; Tùy thời là đứng anh hùng, cang thường luân lý người trong thành hiền. Thứ 1. — Làm con phải cho tuyền đạo thảo, cái cách người nên bão chớ lià, viết bất nghĩa nở sa nơi, phải chăng thừa thình bày lời mẹ cha:

Thứ 2. — Anh em là ruột thân thiết, lớn hay thương nhỏ thiết hay nhường: chớ nên theo thói nguých trường, chỉ toan lợi mọn mà thương nghĩa hòa.

№ 3. — Đạo chồng vợ vẫn là non hiệp, trăm năm cho tốt đẹp tâm tình, đừng non giàu khó bất bình, làm ra phụ nghĩa bạc tình người chê, khăn khăn biển hện non thề, chữ đồng sống chết chớ hề dạ day!

№ 4. — Còn như đứng bạn bè thân thiết, ở làm sao cho thiết cho tình, nhờ nhau trăm viết mới nên, nở đam qui tiện quên tình thủy chung, phải chăng cũng phải bàn chung, vì dầu hoạn nạn ghi trong chữ đồng.

HUYỀN-PHỤNG-MINH.

## Cách mới bày để cá được tươi lâu

Bên phương Tây, họ mới bày cái máy làm ra những cục tuyết in như tuyết tự nhiên. Tưởng lại chuyện bày đặt thế ấy có ích lợi trong sự thương-mại vì chưng tuyết già mà thể cho nước đông đặc, tục kêu là nước-đá, nhiều thể thử nhất là để thịt con cá cho tươi được lâu ngày. Xương cá mà ngâm giấm nước đông (nước-đá) lâu, nó hay nóng rách da và thịt cá; vì nước đá tan mau hơn tuyết, lại nó không hữu ích bằng tuyết cục gìn giữ khỏi lọt khi trời ở ngoài vào thịt con cá — Đồ học cho tươi thịt cá, khỏi ương, làm bằng tuyết già, để dành thịt con cá được từ sáu bữa trở lại, không có mùi ương, hơn khi trước người ta sở dụng nước đá mà vùi cá-thịt cho tươi, vì nước đá hay tan mà vật thực để lâu ít được. Tại mấy chợ bên Kinh-đô Lãngsa dùng thứ thể này, cá thịt đều tươi luôn-luôn mà bán

đài ngày, khỏi đồ như mọi khi, mà tốn kém của con buôn, bạc vạng. — Ấy là người thông-thái bày chuyện ích lợi, kẻ buôn bán nhờ lấy đó, buôn may bán đắt, khỏi lỗ như xưa!

Kinh-lục T. M. B.

## Dị đoan thâm hiểm

Thuộc Trung-kỳ, tỉnh Bình-Thuận, năm nay tai trời khiến ra dịch hạch tục gọi là mao-ếch) làm hao thiên hạ trùng trùng, sát hại sanh linh như cỏ cây tro bụi; ấy quả là khi độc nhiễm truyền nhiều kẻ gọi giặc trời loạn phá, đương thế ấy biết ai là sống chết đường bao. « Lời xưa rằng: Tử sanh hữu mạng. Ấy vậy mà lúc nì chẳng biết số Nam-tào có ngộ hỏa sao mà chết đường lục dầy, nước tràn vậy. Bởi ấy lớp thì nhà nước chuẩn cho người người đều chích thuốc Serum, nhà nhà phải tưới Crésyl trừ trước, ấy cũng gượng gạo đỡ thì mà thôi, còn non dân cũng lo phương kia thể nọ chữa mình, hoặc cầu khấn quỷ thần hộ mạng may ruồi tự nhiên. Song lẽ trời đã vậy, như một trận mưa mỡ hề rớt giọt xuống đâu thì hại đó nếu ai cầm lấy, thương hàn thì khó toàn số mạng; Ối thôi! khi hạch nọ nổi lên chắc tràn chớ cũng có gian, mà may, sông tuy tràn chớ cũng có lạch nguồn nhiều hại làng này hai ba trăm, rồi xâm qua xã khác, có chỗ cũng tịnh vô, ấy thế khi chẳng nhằm lạch nghi đến tâm thần khó định, tưởng như dân thuộc tri bực nào, giữ cho khéo chớ sang tới chủ hạch này cũng từng nổi bão sanh, huân chi dân hèn ta đây, còn trăm trệ há tin luôn những sự dị đoan quái gở.

Nguyên tại huyện Truy-phong có một ã kia điền, chẳng hiểu sở trú hà phương, mỗi năm thường đến hạ thì cuốn tâm, đi thất thơ làng kia xóm nọ, khi thì quần áo tả tơi, lúc lại lỏa lồ thân thể, thăm thay thân đòn bả mà truông lỗ loạn vào đồng người thì rất nên sĩ hổ mất mặt mờ, ăn bất kỳ rắn lằng, nhóng, mỗi, đều nhai tươi nuốt sống, tẹ như vậy lạc đến đâu chúng cũng đập đánh nát thân. Nghĩ tội nghiệp thay thì cũng là người, mà nhân cơ chi ra như thế? Rồi găm lại buồn cười cho lúc nì ai nấy đều ngờ hẳn là người thượng

giải, kẻ phạt tiên mới lạ cho chớ. Bởi bị đánh lăm gay nổi phượng thân cho nên khi vô rừng nằm, khi ra biển mà phơi mình, chết sống nào ai màng tới. Bữa kia có hai tên phu trạm đi tờ, về đến làng Long-phước (là chỗ bị chết lăm) làm cho nao động rằng: Khi hôm chúng nó đi qua đó, thị ấy cả kêu chỉ danh tánh mà hỏi đi đâu lại bảo rằng: nếu tổ thiệt sẽ cho đi. Vậy khi chúng nó khai thiệt tự sự, bèn nghe hết lên một tiếng xẩy thấy binh tướng đèn đài kéo đến rần rần, thấy vậy hồn phi thiên ngoại, chúng nó chạy sảng về thuật các đấng quai ấy, chúng nghe khùng khiếp, đương hội này thấy đều nghi về đó; có kẻ bất bình tối bèn đi thám ròi về truyền ngôn lại rằng: Quả nó có luyện binh ma, ngày tuy khốn nạn, tối lại tinh anh, có âm binh ứng hộ. Từ ấy về sau thiên hạ nào nức đồn rục các làng phải đến mà lập am cất miếu tôn ả lên làm vị Cô-sáu. tự xưng là Cô-Bà nói đầu tin đó (có một sự rất chương là nó biết chánh tên những người đến đó, yá mấy kẻ đã qua đời, bởi rủa lóp thì nhan đèn qui lạy, cầu cho có một chút nước biển, một nhánh bồn-bồn, một miếng trâu, một nụ chuối chi dạng về mà cứu binh. Ôi thôi! thiên chi sử nhiên kẻ cang rỏi chi, đến đổi mấy câu trước hiệp nó, nay đều phục vọng cầu dung, ở đó mà ăn chay nằm đất.

Nghe vậy tôi cũng bất bình, bắt ghét cay ghét đắng cho đời, mới thân hành đến coi cho quả quyết, khi đến nơi thì ả-diên đầu bịt khăn điều, ngồi trên bàn vọng có nhan đèn rực rỡ, mà ăn cá sống đến con cuốn thì khăn khổ tuổi trưởng còn thiện nam tin nữ đứng ngoài lạy vô huyền thiên, còn đồ cúng ước chớ dặng vài xe wagon lớn. Ủ-hự! thấy giận căm gan, muốn lòi ả ra bẻ cổ rồi thiêu hủy miếu-am dặng rửa lòng thù, đều hoặc dân đen đại, ngặt đó có đồng người đầu một sức hùm cũng khôn cản nổi bầy muông. Vậy vội về tòa tộ này xin Bồn-quán ả hành cho Lục-Châu lăm thức, mà đời tánh dị-đoan.

*Sĩ-thương*: NHẠM.

**Kính cùng Lục-châu quân-tử rõ: Bất kỳ là thai đổi thơ từ chi gửi cho Bồn-quán mà không có gán cò thì Bồn-quán chẳng hề khi nào chịu thấu thơ nấy.**



## THAI

Từ này về sau mỗi tuần Bồn-quán ra một câu **Thai**, có định số thứ tự, mỗi câu hạn cho 15 ngày thì thời thâu bài đáp. Qua tới ngày 21 sẽ ả hành câu nào đáp trúng và tên họ người gởi bài ấy.

Những thơ đáp thai thì phải đề ngoài bao thơ chữ **Thai** và số câu thai cho lớn dặng dễ sắp.

THAI SỐ 39

**CẦM DAO RỌC GIẤY MÀ CHƠI, NGỒ LỢ RỌC ĐỨC TỪ NƠI TỪ TÒ.**

Xuất cò nhọn nhưt danh.

**Chăm thai số 36**

Tam giáo cứu lưu vô sở bất hiệu, Bá gia chừ tử vô sở bất thông.

Xuất huê nhưt danh.

Là cái bông: **Các-lâu.**

Vĩnh-long. — M. Tư-Yên marchand đáp trúng.

Trương-duy-Toàn.

## NHÀN ĐÀM

**Tuổi nhỏ mà cớ tri biện thiệp**

Trong đời Tam-quốc, có người Tào-Xung mới chừng năm, bảy tuổi mà cớ tri cũng như người lớn. Ngày kia, Tào-Tháo bắt dặng trong rừng một con voi lớn quá, muốn biết nặng là bao nhiêu, mới hỏi kẻ theo coi, ai nấy không biết làm sao mà trả lời. Khi ấy, có người Tào-Xung cũng chạy đi coi voi, bèn thưa rằng: « Chẳng khó chi! — Xin ông dạy quân nó dắt voi xuống thuyền lớn, rồi coi chừng mực nước (nổi tới đầu ghi tới đó, rồi dắt voi trở lên, cân

**Lời dặn:** Từ đây xin chừ khán-quan có đáp thai thì hãy biên cái số của nhà Nhựt-trình đề ngoài nhãn mà gởi cho mình đó dặng cho Bồn-quán thưởng hình còn kẻ không mua Nhựt-trình thì dặng đem tên không mà thôi, chớ nếu thưởng hết như xưa nay thì ra sẽ bất công.

giải, kẻ phạt tiên mới lạ cho chớ. Bởi bị đánh lăm gay nổi phượng thân cho nên khi vô rừng nằm, khi ra biển mà phơi mình, chết sống nào ai màng tới. Bữa kia có hai tên phu trạm đi tò, về đến làng Long-phước (là chỗ bị chết lăm) làm cho nao động rằng: Khi hôm chúng nó đi qua đó, thị ấy cả kêu chỉ danh tánh mà hỏi đi đâu lại bảo rằng: nếu tổ thiệt sẽ cho đi. Vậy khi chúng nó khai thiệt tự sự, bèn nghe hét lên một tiếng xây thấy binh tướng đèn đài kéo đến rần rần, thấy vậy hồn phi thiên ngoại, chúng nó chạy sảng về thuật các điều quái ấy, chúng nghe khủng khiếp, đưng hội này thấy đều nghi về đó; có kẻ bất bình tối bèn đi thám rồi về truyền ngôn lại rằng: Quả nó có luyện binh ma, ngày tuy khổn nạn, tối lại tinh ánh, có âm binh ứng hộ. Từ ấy về sau thiên hạ nào nức đồn rục các làng phải đến mà lập am cất miếu tôn ả lên làm vị Cô-sáu, tự xưng là Cổ-Bà nói đầu tin đó (có một sự rất chương là nó biết chánh tên những người đến đó, yá mấy kẻ đã qua đời, bởi rứa lớp thì nhan đèn qui lạy, cầu cho có một chút nước biển, một nhánh bồn-bồn, một miếng trầu, một nụ chuỗi chi đặng về mà cứu binh. Ôi thôi! thiên chi sử nhiên kẻ cang rồi chi, đến đổi mấy câu trước hiệp nó, nay đều phục vọng cầu dung, ở đó mà ăn chay nằm đất.

Nghe vậy tôi cũng bất bình, bắt ghét cay ghét đắng cho đời, mới thân hành đến coi cho quả quyết, khi đến nơi thì ả-diên đầu bịt khăn điều, ngồi trên bàn vọng có nhan đèn rục rờ, mà ăn cá sống đến con cuốn thì khăn khổ tuốt trường còn thiện nam tín nữ đứng ngoài lạy vô huyền thiên, còn đồ cúng ước chỗ dặng vài xe wagon lớn. Ủ-hự! thấy giận căm gan, muốn lói ả ra bề cỏ rồi thiếu hủy miếu-am dặng rửa lòng thù, đều hoặc dân đen đại, ngặt đó có đồng người đầu một sức hùm cũng khôn cản nổi bầy muông. Vậy vội về tòa tở này xin bồn-quán ả hành cho Lục-Châu lăm thực, mà đời tành dị-đoan.

Sĩ-thương: NHẬM.

Kính cùng Lục-châu quân-tử rõ: Bất kỳ là thai đối thơ từ chi gửi cho Bồn-quán mà không có gán cỏ thì Bồn-quán chẳng hề khi nào chịu thấu thơ nấy.



## THAI

Từ này về sau mỗi tuần Bồn-quán ra một câu Thai, có đính số thứ tự, mỗi câu hạn cho 15 ngày thì thôi thấu bài đáp. Qua tới ngày 21 sẽ ả hành câu nào đáp trúng và tên họ người gởi bài ấy.

Những thơ đáp thai thì phải đề ngoài bao thơ chữ Thai và số câu thai cho lớn dặng để sắp.

THAI SỐ 39

CẮM ĐAO RỌC GIẤY MÀ CHƠI, NGỒ  
LỢ RỌC ĐỨC TỪ NƠI TỪ TÒ.

Xuất cổ nhọn nhưt danh.

Chăm thai số 36

Tam giáo cứu lưu vô sở bất hiệu, Bá gia  
chư tử vô sở bất thông.

Xuất huê nhưt danh.

Là cái bông: Các-lâu.

Vĩnh-long. — M. Tư-Yên marchand đáp  
trúng.

Trương-duy-Toàn.

## NHÀN ĐÀM

Tuổi nhỏ mà có tri biện thiệp

Trong đời Tam-quốc, có người Tào-Xung mới chừng năm, bảy tuổi mà có tri cũng như người lớn. Ngày kia, Tào-Tháo bắt dặng trong rừng một con voi lớn quá, muốn biết nặng là bao nhiêu, mới hỏi kẻ theo coi, ai nấy không biết làm sao mà trả lời. Khi ấy, có người Tào-Xung cũng chạy đi coi voi, bèn thưa rằng: «Chẳng khó chi! — Xin ông dạy quân nó dắt voi xuống thuyền lớn, rồi coi chừng mực nước (nổi tới đầu ghi tới đó, rồi dắt voi trở lên, cân

Lời dẶN: Từ đây xin chư khán-quan có đáp thai thì hãy bién cái số của nhà Nhựt-trinh đề ngoài nhân mà gởi cho mình đó dặng cho Bồn-quán thưởng hình còn kẻ không mua Nhựt-trinh thì dặng đem tên không mà thôi, chớ nếu thưởng hết như xưa nay thì ra sẽ bất công.

đồ chờ xuống cho bằng mặt nước ghi đó thì nặng nhẹ bao nhiêu biết liền.» — Tào-Tháo nghe nói cười và khen người Tào-Xung bèn hối quân làm y việc ấy. Thiệt là: hậu sanh khả hỷ!

#### Chuyện ba con cua

Sông Tòng-gian, có người họ Bùi, thường năm đến lúc tháng chín, thì đi cầm rạo dựa theo mé sông mà bắt cua. Ngày kia, anh ta thấy ba con cua nường nhau mà đi, lại gần, thấy một con cang, ngoe, đều lột hết; hai con chưa lột ở hai bên mà kèm con yếu, điều đặc nhau mà qua khỏi rạo. Người họ Bùi thấy vậy, than rằng: « Người đời, thường nói; anh em như tay chơn, vậy mà thấy lợi thì giành, hại thì tránh, chớ như cua, mà nó ở với nhau như vậy, mới là không hổ nghĩa với anh em. Hèn chi cổ nonh người nói: nonh bắt như vật, cũng phải!»

kính lục: T. M. B.

## THI PHỎ

#### Khánh-tân-hôn

(Bộ La-thành-Đàm nguyên văn)

Gương xưa kỹ nghệ thế khôn sai,  
Kiều Nguyễn vậy duyên sắc xứng tài.  
Nam giảng dung ngôn đã đáng mặt,  
Đông sàng trí lượng cũng vang tai.  
Gieo cầu phỉ ước ưng tình gái,  
Bắn tước như nguyên đẹp chí trai.  
Phước ăm, năm, ba chồi quế trở,  
Thơ hương nghiệp cả nổi nên đài.

Trần-duy-Thanh.

#### Hựu-thê

Kiều Nguyễn trăm năm việc há sai,  
Khen thay giao nghĩa chẳng giao tài.  
Phụng loan xứng lựa duyên tùy phận,  
Cầm sắt êm dây tiếng rập tai.  
Gặp hội cõi rồng, đành dạ gái,  
Ra tài bản sê, phỉ nguyên trai,  
Ơn trên xuống phước cho hai họ,  
Con cháu dây dưa được được dài.

An-Lộc.

## THO' TÍN VẮNG LẠI

#### Cấp-cầu lương phương

Tôi có một người anh ruột, xảy mang lấy bệnh lạ đời. — Đến nay có hơn 10 ngày rồi; hồi ban sơ là: phát bệnh nhưc đầu, cũng ngờ là đau như lệ thường. Nhưc như vậy vài ngày rồi phát sưng hết nửa cái mặt bên hữu. thắm thay! chẳng vậy mà thôi, nó lại làm cho cái miệng méo-xẹo qua bên phía tả. Còn cái sưng ấy khi thì trên mặt, khi thì lăn xuống vai; khi thì lưng quằn, từ đó trở lên trở xuống hoài hoài chẳng dứt, hề hết trên thì sưng dưới, bằng xop dưới thì sưng trên.

Có nhiều tay Thái-Y gọi rằng: « Cái này là phong, thuốc tôi thoa vào phải hết tức thì; trong khi thoa phải lấy gương coi chừng, hề nó kéo lại vừa ngay thì phải rửa thuốc đi; bằng dề quá rồi kéo qua chẳng dặng.»

Nói thì hay mà thuốc không thấy hiệu, sưng méo cũng còn sưng méo. — Vậy tôi hết lòng cầu cùng Lục quân Chư-công ai có phương chỉ hay, xin làm ơn, trước là nghĩ chữ đồng bang, sau nữa xin cố cấp đến tôi là kẻ dầy công cũng tờ L. T. T. V. bấy lâu nay, mà thi chức ơn hoặc may bệnh anh tôi có thuyên giảm, thì tôi hết lòng cảm ơn muôn ngàn thuở!

Ô-môn.

Nguyễn-hữu-Hạp, đốn thủ.

## GIA TRUYỀN TẬP

#### CXXXVI — TRỊ CHỪNG SUNG SUYỀN

Của thầy Nguyễn-quang-Hóa, Tân-an

Bắt luận nam phụ lão ấu, lâu năm uống cũng hay, hoặc dùng thuốc thang, hoặc làm hườn cũng dặng, nếu muốn làm thuốc hườn, thì các vị sau này, đàm rây, đàm rây xong xả, hồ băng hồ, hay là cơm búng cũng dặng, vỏ viên bằng hạt đậu xanh, dùng Hồng-hoàn, lãng làm áo, mỗi lần uống ba chục viên, uống với nước trà.



## BÀI

Huyền-thạch.....	2 chỉ
Ngưu-tát.....	3 chỉ
Ma-hoàng.....	2 chỉ
Bắc-hạnh nhơn.....	2 chỉ
Chánh-bán-hạ.....	2 chỉ
Quế-chi.....	2 chỉ
Trà-liên tử.....	2 chỉ
Mộc-hương.....	1 chỉ rưỡi.
Bắc-đỗ-trọng.....	2 chỉ

(Ba lát gừng sắt uống.)

## CXXVII—TRỊ BỆNH HẠ LỢI VÀ THOÁT GIANG

1° Nhục khấu tốt một lượng, đập bỏ vỏ, lấy cám sủ nước mà bao ruột nhục khấu, nướng cho cháy, rồi lấy ruột nhục khấu đó đem ra bột...

2° Chánh trầm hương tốt hai chỉ, cũng đem nát ra bột...

3° Năm phân nhựa nhĩ.

Ba món hiệp lại làm thuốc bột, vò hồ rồi vò viên bằng hạt đậu đen.

Mỗi lần uống, người lớn ba viên, phải dùng rau dừa sao khừ thổ sắt lấy nước mà uống, thì hết chẳng sai.

## HOÀNG VIỆT ĐỊA DƯ CHỈ

## TỈNH TRÀVINH

(Tiếp theo)

Sông Cồ-chiên chảy thông ngang qua tỉnh.

Những đường quan lộ là :

Từ Tràvinh ra vòm	4 ngàn thước.
» qua Ba-tiên	7 —
» qua Bàng-đá	13 —
» qua Cầu-ngan	12 —
» qua Tiều-Cần	20 —
» qua Basi	7 —

Châu Thành Tràvinh ở dựa phía bên hữu rạch Tràvinh rạch này chảy ra sông Cồ-chiên, mà bởi cạn lắm, tàu nhỏ và ghe lớn vô khôngặng, nên việc buôn bán, tại tỉnh Tràvinh khôngặng thịnh lắm, còn bến tàu ở xa, nên mỗi khi bộ hành muốn đi tàu thì phải ra tới vòm, đường xa 4 ngàn thước, mà đợi tàu, đường ra đó có xe đưa và chỗ chuyên hàng hoá.

Người nào mới tới Tràvinh lần đầu thì lấy làm lạ vì đất này là đất giồng đất cát, cao ráo khô khan. Dựa theo ruộng có trồng cây-cối từ cụm; người thổ hay lựa mấy chỗ ấy có tàng bóng mát mẽ mà cất nhà, cất chùa, còn người Annam ta thì ưa ở theo mé sông, mé rạch mà thôi.

Có hai chỗ đáng xem là đồn Tràvinh, và chùa Chim-Dồn thì cất bằng gạch trên chỗ nong đất giồng, cao ráo tại làng Minh-đức, còn chùa chim thì ở xa Tràvinh ba ngàn thước. Mỗi bữa chiều cả ngàn chim bay, về đậu ngủ trên cây-cối ở chung quanh chùa ấy, nên mới thành danh kêu là Chùa-chim.

Tràvinh là xứ lúa gạo.

Có nhiều chỗ thị tứ là.

Ba-tiên cách Tràvinh 7 ngàn thước đường đồ sỏi, chợ đông đảo sung túc lắm, dân sự đều là người Thổ ở đó đông lắm Bàng-đá cách Tràvinh 13 ngàn thước, đường cũng đồ sỏi chợ đông đảo sung túc lắm, dân sự cũng là người Thổ có một họ đạo thiên chúa, có cha sở tây làm đầu. Cầu-ngan cách Tràvinh 16 ngàn thước, buôn bán gạo lúa lớn lắm, có công xi rượu, nhiều cảnh chùa và một cái nhà thờ đạo thiên chúa.

Basi cách Tràvinh 7 ngàn thước, đường đồ sỏi, dân sự đều là người Thổ, chợ này buôn lúa cũng lớn lắm. An-trường đi tàu nhỏ qua Basi 3 ngàn rưỡi thước. Long-đình cách Tràvinh sáu giờ, tàu ghé tại Tiều-cần và đậu tại Long-đình; tại đó có họ đạo thiên chúa sung lắm.

Tiều-cần cách Long-đình 8 ngàn thước, chợ này Annam, Thổ, Chệc ở đông lắm; có nhà thơ, công-xi nha-phiến, công-xi rượu, có xe-tô qua Tràvinh.

Bắc-trang cách Tràvinh 35 ngàn thước, Annam, Thổ, ở đông; có nhà thơ dây thép, đồn lính Mã-tà, Trà-cú qua Bắc-trang 4 giờ, chợ đông đảo, Thổ ở nhiều, có nhà thơ dây thép, công-xi rượu, ở giữa Bắc-trang qua Trà-cú, có chợ kêu là chợ Ngưu-sơn dân Thổ 6, 7 ngàn ở đó cất một cảnh chùa xinh lắm.

Thổ sản hạt Tràvinh là lúa, gạo, cây trái, cá mắm.

(Sau sẽ tiếp theo)

Trần phục: Lê-dật-Kha ký.

# NỮ TẮC

Nhà in Franco-Annamite, 7, Boulevard Norodom, Saigon  
mới in lại rồi cuốn **NỮ TẮC** của ông Pétrus Trương  
vĩnh-Ký, có chú giải rõ-ràng, giá mỗi cuốn là **0 \$ 25**.  
Có bán tại nhà bán sách Franco-Annamite và tại Báo-  
quán Lục-tỉnh-tân-Văn.

Như ai si về bán lại thì tính tiền huê hồng 25 0/0.

## BIJOUTERIE PARISIENNE

Số 126  
BƯỜNG CATINAT  
TIỆM THỢ BẠC CỦA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ A. G. BARDOTTI

Tiệm cái tại Paris  
Tiệm nhánh tại  
Bastia (CORSE)

Chúng tôi có nhân hột thủy xoàn, hột thủy xoàn, cà-rá, chiên đồng hồ và đồ đeo theo chiến, lớn nhỏ đủ thứ và nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có Tiệm cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều

Chúng tôi có lòng kính rao cho nhiều người quen biết và mua bán cũng chúng tôi đáng hay rằng: chúng tôi mới lãnh tại nhà hàng cái ở Paris những đồ nữ trang kể ra sau này: Dây chuyền đeo cổ, Médaillons, vàng đeo

Tiệm nhánh buôn bán, cho nên chúng tôi mới sẵn lòng bán những đồ nữ trang Nhẹ giá tiền hơn các chỗ buôn bán khác. Sự buôn bán của chúng tôi chắc chắn hẳn hoi.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ trang xin các cô các bà, chưa biết tiệm chúng tôi, cùng người đã quen biết rồi, đến mà xem những đồ rất xinh tốt và giá rẻ lắm.

NHÀ ĐẠI THƯƠNG TRÚ ĐỦ CÁC HÀNG HÓA

J. BERTHET ĐƯỜNG BOULEVARD CHARNER MÓN BÀI SỐ 68 SAIGON

LẬP RA NĂM 1887

Hàng J. BERTHET này trong 23 năm nay hàng lo lắng, làm cho người Annam ta biết các hàng hóa Langsa, như là các món sau này:

RƯỢU BORDEAUX trắng cổ, đồ có của hãng BIRKEDAL HARTMANN và công ty ở BORDEAUX BORDEAUX  
BORNEGNE trắng cổ, đồ có của hãng FLAVIEN JEUNET HENRY ở tại RULLY

RƯỢU Cón dựng nguyên thùng, nửa thùng hay là chiết ra ve rồi. CHAMPAGNE hiệu BOLLINGER Hiệu G. H. MUMM TISANE DE  
CHAMPAGNE hiệu ROEDERER CHAMPAGNE hiệu LEBRUN FRERES

RƯỢU RHUM SAINTE ANNE  
COGNAC hiệu LE MOULIN WHISKY BUCHANAN BLACK AND WHITE

RƯỢU QUINQUINA DUBONNET (bỏ và trắng kiện)  
COGNAC JAS HENNESSY (Nhà đặt rượu Cognac lớn hơn hết).  
ABSINTHE OXYGÉNÉE CUSENIER (thứ xanh và thứ trắng).  
LIQUEURS và SIROPS CUSENIER BIÈRE DRAGON (tốt và rẻ)

SỮA bò hộp có đường hiệu LA PETITE FERMIÈRE  
Cá hộp, thịt hộp, hãng bóng đựng hộp hiệu AMIEUX FRERES

Dầu thơm, nước thơm, hiệu CHRYSANTHEMIS DU JAPON mùi rất là ngọt ngào và lại thơm giai. Xà bóng thơm hiệu con mèo con (LE PETIT CHAT).  
Thuốc vắn sản hiệu JUAN BASTOS. Danh tiếng thuốc rời BASTOS và thuốc vắn sản của hãng BASTOS đã vang lừng các nơi không cần gì phải khoe nữa. Cả hoàn cần đều dụng thuốc rời và thuốc điều BASTOS là ngon.

MAY nói BÀN hát hiệu PATHÉ FRÈRES QUAT chạy bằng dầu lửa thường, dễ chi dụng trong nhà.

Xe máy đập hiệu SEMEUSE đã tốt, chắc và lại rẻ

Tủ sắt hiệu VERSTAEN đã không sợ lửa mà lại cay phá không nổi.

Ghế ngồi, ghế fauteuil, ghế berceuse (xích đu) thất hiệu THONET, đủ sắc, đen, đỏ, vàng và đủ kiểu.

AI muốn xin mục lục thì hàng BERTHET sẽ gửi mà cho

NHÀ HÀNG CỬU  
 CỦA ANH EM ÔNG MIGNOT  
 GARAGE CENTRAL  
 NHÀ TRÚ VÀ CHO MUỐN XE MÁY HƠI  
**RENAULT  
 DE DION-BOUTON**  
 XE MÁY ĐẠP ĐỦ CÁC THỨ HIỆU  
 GIÁ BÁN RẺ CHẰNG AI DẪM BÌ  
**C. PERRIN**  
 MỘT MINH CHỦ-SỰ  
 SAIGON — ĐƯỜNG D'ESPAGNE MÔN BÀI SỐ 17-19 — SAIGON  
**PNEUS MICHELIN**  
 TÉLÉPHONE N° 117

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

*Certifié conforme au tirage s'élevant à  
 Sept mille exemplaires / Saigon le 11 Jout 1911*

# J. BERTHET

Boulevard Charner  
MÓN BÀI SỐ 68

SAIGON

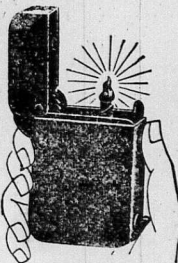
Có trữ sẵn một kho máy nói và bản nói, bản hát tiếng Annam, tiếng Caomên, tiếng Chêc và tiếng Langsa  
hiệu Pathé

Ai muốn xin cuốn mục lục mà xem ông sẽ gửi mà cho không.

## CÁO BẠCH

MỚI CÓ

MỚI CÓ



**HỘP QUỆT MÁY**, bằng nickel hiệu « THI-HAI » tốt lắm, bực nhứt hạng, giá . . . . . 1 \$ 50  
Cũng một kiểu và cũng bằng nickel, hiệu « THI-BA » bực nhì hạng, giá . . . . . 1 \$ 20  
Dầu Benzine để chế vào hộp quẹt, ve lớn. 0 20  
Đồ phụ dụng (như đá lửa vãn vãn) . . . 0 20

**HỘP QUỆT MÁY** bán tại hãng ông MESSNER thiết là đồ tốt tinh hảo hạng mà lại bán rẻ hơn hết; hộp quẹt máy này đã độ ra máy móc chắc chắn và khéo léo và tiện mà dùng luôn luôn vì khi nhận cái nút nó thì có lửa tức thì.

Kỳ tàu tới đây sẽ lại hộp quẹt máy mới kiểu Súng-sâu vì nó giống cây Súng-sâu-lông chẳng khác chút nào hết. Ai ai thấy kiểu lạ như vậy thì đều phải lòng mà đợi đợi mua. Cách dùng nó chẳng khác chi mình dùng một cây súng sáu, hễ kéo cái lưỡi gà ở dưới thì máy bung ra và có lửa liền.

KIỂU NHỎ, GIÁ. . . . . 2 \$ 25 | KIỂU LỚN, GIÁ. . . . . 2 \$ 75

CẦN CÁO

**A. MESSNER**

SAIGON, ở góc đường Catinat và đường d'Ormay SAIGON

Lời dặn. — Như ai muốn mua đồ ấy, xin trước hết phải coi theo giá bạc rồi mua mandat giấy thép mà định theo thơ minh giới mua đồ ấy, và phải phụ thêm một cái bạc tiền đồng nhà giấy thép đăng giới đồ ấy tới chỗ cho.

## SÁCH TỰ VỊ DICTIONNAIRE ENCYCLOPÉDIQUE ILLUSTRE ARMAND COLIN

Một bản in bằng giấy couronne (in 4) (tếp từ) — cỡ sách 19x24 — 1030 trang — 85.000 tiếng — 2.500 điều giải *encyclopédique* các phép tri cách thiên thông — 4.500 hình — 25 bản tranh họa đủ kiểu nhà cửa, y phục, và đồ khí dụng các xứ và các đời (style) — 100 bức tranh — 4 bức ngoại văn sách có dầy đủ màu sắc — 300 chơn dung những đấng văn minh — 300 bản đồ địa dư, và các thế nh thì.

Giá mỗi quyển đóng bì vải màu đỏ hay là màu vàng, in dấu riêng Ruty . . . . . 10 fr.  
Bìa da óng, lưng vải. . . . . 14 fr.

## BÁN TẠI NHÀ BÁN SÁCH

FRANCO-ANNAMITE

Saigon, đường Catinat và đường Krantz

**NHÀ BÁN SÁCH LAROUSSE**

Đường MONTPARNASSE 13, PARIS

Được thưởng GRAND PRIX cuộc đấu xảo  
PARIS 1900—HANOI 1902—LIEGE 1905  
MILAN 1906  
HORS CONCOURS — LONDRES 1908.

Trong chữ vị khán quan có vừa ý sách  
chỉ trong bốn catalogue NHÀ BÁN SÁCH  
LAROUSSE thì xin do nơi NHÀ BÁN SÁCH  
FRANCO-ANNAMITE

thì người ta sẽ gửi những sách chữ vị  
muốn mua cho; giá y theo bên Đại-Pháp  
không tăng chút nào, (trừ ra tiền gửi mail)

**TẠI NHÀ BÁN SÁCH  
FRANCO-ANNAMITE**

F.-H. SCHNEIDER

**CÓ BÁN SÁCH MẸO TIẾNG LANGSA**

của ông LARIVE và FLEURY soạn

Đức Cha L. MOSSARD đã diễn dịch ra chữ Quốc-ngữ  
GIÁ..... 1 fr. 80

Đanh tiếng ông LARIVE và FLEURY về  
việc đặt sách vở, ai ai cũng đều biết. Và châu  
thành Paris chấm thứ sách mẹo này thì là  
đều tiện lắm và bởi chung sách ấy vừa trí và  
có ích cho kẻ mới học vỡ lòng.

Người dịch sách mẹo này ra chữ Quốc-ngữ  
là đức Cha MOSSARD, Giám mục đương kim  
Địa phận Sài Gòn. Thuở người còn làm bề  
trên coi trường Taberd, người đã làm thứ  
sách ấy cho học trò của người học, và hề ai  
coi tới sách ấy từ bấy lâu nay thì đều nói  
rằng là sách có ích, ai muốn học tiếng Lang-  
sa vỡ lòng thì trước hết phải học mẹo này.  
Có phụ thêm hai mươi bốn trang tự điển,  
góp những tiếng cần dùng chữ Langsa trước  
rồi giải nghĩa ra tiếng Annam kể theo một  
bên.

Đức Cha MOSSARD từng thao việc giáo  
huấn tiếng Langsa, nên cách đặt bài vở cho  
người Annam học thì đầu rành đó.

**HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU**

**DENIS FRÈRES**

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI

HÀIPHONG

BORDEAUX

SAIGON

HANOI

Hàng Denis Frères trừ dầu thơm  
hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hào  
hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu đề  
vương Nhựt-bôn.

Hãy xức tóc bằng dầu hiệu « Huile-Flora » là thứ tốt  
hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kê sau này:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes V<sup>m</sup> Cliquot.

» Ponsardin.

» Duc de Montebello.

» Roederer.

» Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et R. Perrier

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu  
Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu  
kêu là: Vieille Eau de vie Dejean, Rhum Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Loraine. Rượu Madère  
Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ  
phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài  
Bến thủy, gần Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy:

MAISON DENIS FRÈRES, SAIGON

**GIÁ TỪ VI PÉTRUS TRƯƠNG-VĨNH-KÝ**

Mỗi cuốn không đóng bìa (broché) là: 6 \$ 00 | Mỗi cuốn đóng bìa, giấy dày (cartonné) là: 6 \$ 30

Mỗi cuốn đóng bìa tốt bằng giấy có bông nơi lưng và bốn góc đều bằng da

Lại có chữ vàng lưng là: 7 \$ 00.

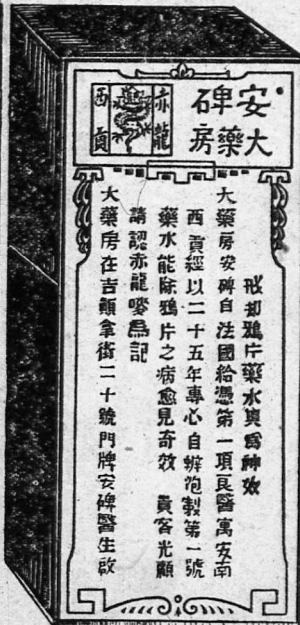
NHỮNG NGƯỜI Ở XA PHẢI THÊM 0 \$ 24 TIỀN GỬI.

TIỆM THUỐC  
**ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX**

NHỨT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH  
 ở đường CATINAT, môn bài số 46, 48 và 20, tại SAIGON.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



**KINH CÁO**

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ  
 THUỐC NHA-Phiên.

Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-tân sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giá lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve dựng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Saigòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo-thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tân-sĩ là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dưng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỎI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gỏi *contre remboursement*, thì gỏi cách **kín nhiệm** vô cùng **chẳng cho ai biết dặng**.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chừng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.